

Sử dụng Phương pháp trực quan trong giảng dạy môn Giáo dục chính trị ở Trường Cao đẳng nghề An Giang

Trần Phương Uyên

GV. Trường Cao đẳng nghề An Giang

Received: 11/4/2024; Accepted: 16/4/2024; Published: 19/4/2024

Abstract: The visual method in teaching is an increasingly flexibly applied method to actively engage students' activities. This method helps students understand deeply, easily remember knowledge and flexibly apply the knowledge they have learned. Besides the advantages it brings, the visual method also has many disadvantages that both teachers and managers must research to clarify the issue. This study was conducted to clarify the theoretical basis of the visual teaching method, evaluate the current situation of using visual methods for theoretical subjects at school, and thereby propose solutions to improve the quality of teaching. quality in using visual methods for students in the future.

Keywords: Visual teaching, direct teaching, skills, information technology, An Giang vocational college.

1. Đặt vấn đề

Sau dịch Covid-19, các cơ sở giáo dục đã quay lại guồng làm việc như cũ. Nhưng do thời gian nghỉ dịch khá dài nên khi quay lại trường, việc tiếp thu bài và chăm chú vào bài giảng của học sinh sinh viên (HS, SV) có phần giảm sút.

Cùng với việc nhu cầu của xã hội ngày càng cao, HS ra trường phải có tính năng động, sáng tạo, tự lực và trách nhiệm với công việc được giao; có khả năng giải quyết tích hợp các vấn đề trong công việc và cuộc sống. Trước tình hình đó, việc đổi mới tư duy, đổi mới phương pháp (PP) dạy và học là điều tất yếu.

Xuất phát từ nhu cầu đổi mới PP dạy học môn Giáo dục chính trị ở Trường Cao đẳng Nghề An Giang: Tích cực chủ động sử dụng các phương tiện dạy học trong đó các phương tiện trực quan góp phần đem lại hiệu quả thiết thực. Xuất phát từ thực tiễn dạy học: Trong những năm qua tác giả đã sử dụng thành công PP trực quan trong dạy học môn Giáo dục chính trị; do vậy tác giả thực hiện đề tài này để chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm dạy học cùng các đồng nghiệp.

Với lý do trên, tác giả đề tài nghiên cứu: *Sử dụng phương pháp trực quan trong giảng dạy môn Giáo dục chính trị ở Trường Cao đẳng nghề An Giang* (CĐNAG).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng các PP khái quát, diễn dịch, quy nạp, phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá, để phân tích, đánh giá chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo của giảng viên (GV) tại Trường CĐNAG. Tổng quan tài liệu đánh giá chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo của GV

tại Trường CĐNAG. Sử dụng các thông tin, số liệu từ Trường CĐNAG làm cơ sở để viết bài.

2.2. Cơ sở lý luận

a). Khái niệm phương pháp trực quan

Thuật ngữ PP bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp, có nghĩa là con đường, cách thức, phương tiện để đạt đến mục đích.

Thuật ngữ trực quan là dựa trên cơ sở trực tiếp quan sát hiện vật hay đồ dùng trực quan minh hoạ sự vật.

PP trực quan là một trong những nguyên tắc cơ bản của lý luận dạy học, nhằm tạo cho HS những biểu tượng và hình thành các khái niệm trên cơ sở trực tiếp quan sát sự vật, hiện tượng hay hình ảnh.

b). Các hình thức pháp trực quan

- Vật thật: Động vật, thực vật trong thiên nhiên, ...

- Vật tượng trưng: Đồ thị, sơ đồ, hình vẽ, ...

- Vật tạo hình: Tranh ảnh, mô hình, hình vẽ, đoạn phim, ..

- Ngôn ngữ giàu hình tượng: Ca dao, tục ngữ, thành ngữ, ...

c). Những ưu và nhược điểm của PP trực quan

- Ưu điểm

+ Phát huy được vai trò nhận thức tích cực của HS.

+ Giúp học sinh dễ hiểu, nhớ lâu, nhớ dai.

+ Giúp HS tự kiểm nghiệm tính đúng đắn của các kiến thức.

+ Giúp HS phát triển năng lực quan sát, tạo hứng thú cho HS, hình thành cho HS tính độc lập, tự giác vận dụng những gì đã học vào thực tế.

Nhược điểm

+ Với các hình ảnh, video, phim ảnh đều là những

thứ gây chú ý những nếu không biết cách sử dụng phù hợp sẽ khiến HS phân tán, giảm sự chú ý. Điều này khiến các em không nắm được vấn đề trong bài học.

+ Đây là PP dạy học đòi hỏi nhiều thời gian và các GV lại cần cân nhắc, tính toán để phù hợp với thời lượng dạy.

+ Các hình ảnh, video, phim ảnh sẽ có cả những chi tiết ngoài lề, nhỏ lẻ và không liên quan tới bài học. Nếu không định hướng tốt HS có thể chỉ chú ý tới các chi tiết đó.

+ Nếu vận dụng quá nhiều không có sự phân bổ, sàng lọc để làm HS phân tán sự chú ý, thiếu tập trung, thậm chí làm hạn chế sự phát triển năng lực tư duy trừu tượng của HS.

2.3. Thực trạng việc dạy học sử dụng PP trực quan tại Trường Cao đẳng nghề An Giang.

- Những vấn đề chung:

Chúng ta đều biết rằng chỉ có đổi mới PPDH mới đảm bảo được mục tiêu chuyển từ dạy làm trung tâm sang lấy học làm trung tâm; đảm bảo HS ra trường đáp ứng được nhu cầu của xã hội và bản thân: Giải quyết tích hợp các vấn đề trong công việc và cuộc sống.

Trong quá trình hoạt động dạy và học thì nhân tố dạy (GV) giữ vai trò chủ đạo. Song nhân tố học (HS) là hoạt động tích cực, sáng tạo, năng động để chủ động tiếp thu các kiến thức khoa học. Quá trình dạy và học là hai hoạt động có sự tác động biện chứng lẫn nhau. Hoạt động dạy chỉ có hiệu quả khi nó biết tác động kích thích, khơi dậy ở người học những nhu cầu mới. Còn người học chỉ có hiệu quả khi nó biết phát huy tính tự giác, độc lập, sáng tạo và tích cực để lĩnh hội kiến thức.

Để đạt được yêu cầu nêu trên, chúng ta phải đổi mới PP giảng dạy, nhưng vấn đề đổi mới PP giảng dạy là việc đổi mới như thế nào chứ không phải đổi mới bằng cách nào. Để chủ thể của quá trình học được cuốn hút vào các hoạt động học tập do GV tổ chức và chỉ đạo, thông qua đó tự lực khám phá những điều mình chưa rõ, chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức được GV sắp đặt sẵn, đặt người học vào tình huống có vấn đề, vào thực tế cuộc sống, người học trực tiếp thảo luận, quan sát, giải quyết vấn đề theo cách suy nghĩ của mình, từ đó nắm được kiến thức mới, không rập khuôn theo khuôn mẫu có sẵn, được bộc lộ và phát huy tiềm năng sáng tạo. Để làm được điều này GV không chỉ đơn giản truyền đạt tri thức mà còn hướng dẫn các hoạt động. Nội dung và PP dạy học phải giúp cho đối tượng HS biết hoạt động và tích cực tham gia các chương trình hoạt động.

Để đảm bảo được đổi mới chương trình GD mà

ngành đang thực hiện thì việc đổi mới PP giảng dạy có vai trò hết sức quan trọng. Cho nên đổi mới PP giảng dạy môn Giáo dục chính trị phải phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, loại bỏ thói quen học tập thụ động từ đó cuốn hút HS vào các hoạt động do GV thiết kế, tổ chức và chỉ đạo, qua đó HS có thể tự khám phá và chiếm lĩnh nội dung bài học.

Để đảm bảo được yêu cầu này thì GV phải phát huy, khai thác tối đa kinh nghiệm sống của HS, tạo cơ hội cho HS bày tỏ quan điểm, ý kiến cá nhân về vấn đề đang học, khuyến khích các em nêu những thắc mắc trong khi nghe giảng, đặt ra câu hỏi cho thầy, cho bạn trao đổi, tranh luận, tạo nên mối quan hệ hợp tác trong giao tiếp giữa thầy và trò, giữa trò với trò trong quá trình chiếm lĩnh nội dung học tập. Hợp tác trong học tập sẽ làm tăng hiệu quả học tập, trong hoạt động hợp tác, tính cách, năng lực của mỗi thành viên được bộc lộ uốn nắn, tình bạn, ý thức tổ chức, tinh thần tương trợ được phát triển.

Đổi mới PPDH theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của HS không có nghĩa là gạt bỏ, loại trừ, thay thế hoàn toàn các PP truyền thống. Vấn đề là ở chỗ, cần kế thừa, phát triển những mặt tích cực của các PPDH hiện có như thuyết trình, nêu vấn đề, giảng giải,..., đồng thời phải học hỏi vận dụng một số PPDH mới một cách linh động nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập. Trong các PP mới đó, nâng cao sử dụng PPDH trực quan là PP cần được quan tâm và phát triển.

Muốn đổi mới cách học thì phải đổi mới cách dạy. Cách dạy quyết định cách học, tuy nhiên, thói quen học tập thụ động của HS cũng ảnh hưởng đến cách dạy của thầy. Mặt khác, cũng có trường hợp HS mong muốn được học theo PPDH tích cực nhưng do GD chưa đáp ứng được.

- Đối với GV: Nhiều GV chưa có sự chuẩn bị tốt nhất cho bài giảng, giáo án còn thiên về cung cấp kiến thức giáo khoa một cách thuần túy, chưa coi trọng việc soạn và sử dụng bài giảng theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức của HS, điều này làm cho HS khá thụ động trong việc lĩnh hội và vận dụng kiến thức.

- Đối với HS:

+ Nhiều HS xem môn Giáo dục chính trị là môn học phụ do đó các em chưa thực sự hứng thú đối với môn học.

+ Các em còn học vẹt, lười tư duy trong quá trình học tập.

+ Nhiều HS rất chăm học nhưng chưa có PP học tập phù hợp, chưa tích cực chủ động chiếm lĩnh kiến thức nên hiệu quả học tập chưa cao.

2.4. Giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học trong sử dụng PP trực quan

Sử dụng phương tiện trực quan để minh họa nội dung

Sử dụng phương tiện trực quan để minh họa tức là dùng phương tiện trực quan để diễn tả, thể hiện, khẳng định, chứng minh cho những sự vật hiện tượng mà bằng lời nói không thể mô tả được một cách đầy đủ, các yếu tố nghịch lí, mâu thuẫn, các sự kiện tương phản, các yếu tố thông tin mới không thể hiểu được nếu chỉ giải thích bằng lời nói.

Sử dụng phương tiện trực quan để tìm tòi bộ phận

Sử dụng phương tiện trực quan để tìm hiểu bộ phận: Sau khi được giới thiệu về chủ đề bài học, phương tiện trực quan, các yêu cầu cần được giải quyết, HS phải tự tìm ra các chi tiết các bộ phận, mối liên hệ giữa chúng...từ các phương tiện trực quan. Học sinh trao đổi, thảo luận rút ra kết luận và tự lĩnh hội tri thức, hiểu rõ các kiến thức và kỹ năng tùy theo mục tiêu, nội dung bài học (các khái niệm, định nghĩa, các nội dung chính của bài,...)

Sử dụng PP trực quan để giới thiệu bài mới, củng cố bài hoặc kiểm tra bài cũ

Sử dụng PP trực quan để đi đến bài học mới: Là sử dụng hình ảnh, đoạn phim ngắn hay bài hát, thơ, ca dao tục ngữ, ... để hướng học sinh đến bài học mới một cách hứng thú, nhanh và hiệu quả. Sử dụng PP trực quan để kiểm tra bài cũ hoặc củng cố bài mới: Là dùng hình ảnh, đoạn phim ngắn hay câu chuyện, đoạn văn ngắn, ... để gợi ý học sinh nhớ kiến thức cũ và khắc sâu kiến thức mới.

Sử dụng PP trực quan để chứng minh

Sử dụng PP trực quan để chứng minh cho nội dung nào đó trong bài giảng sẽ giúp HS tự tìm nội dung chính của bài, tự rút ra kết luận cuối cùng, cách này vô cùng hiệu quả và nhanh chóng, rút ngắn thời gian thuyết trình cho vấn đề, mà HS lại hứng thú với nội dung bài học.

3. Kết luận

PP dạy học trực quan là một trong những PP dạy học tích cực giúp HS dễ dàng chiếm lĩnh kiến thức thông qua quan sát. Tuy vậy, trong quá trình dạy học một số HS vẫn chưa chú ý đến sự hướng dẫn của GV nên việc chiếm lĩnh kiến thức vẫn còn thụ động. Vì vậy trong quá trình dạy học GV phải biết kết hợp các PP dạy học một cách thích hợp, linh hoạt khai thác và vận dụng tốt các phương tiện sẽ kích thích được hứng thú tư duy của HS.

Việc khai thác tốt các hình ảnh và mô hình đưa ra thông qua PP dạy học trực quan trong quá trình dạy

học không chỉ giúp HS tiếp thu kiến thức mới nhanh hơn, hiệu quả hơn mà còn rèn luyện kỹ năng quan sát, phân tích, dự đoán, so sánh, khái quát, kỹ năng vận dụng để HS nâng cao kiến thức về môn Giáo dục chính trị và có hứng thú hơn đối với môn học. Bên cạnh việc tự giác tiếp thu kiến thức HS còn được giáo dục kỹ năng mềm trong cuộc sống: Làm việc nhóm, cá nhân tự tin trình bày trước đám đông, kỹ năng tư duy logic,...

GV cần chuẩn bị tốt nội dung bài dạy, soạn bài, xác định mục tiêu theo chuẩn kiến thức kỹ năng; cần chuẩn bị hệ thống câu hỏi dẫn dắt có chất lượng. Các câu hỏi phải hướng HS vào những điểm cần quan sát, những khía cạnh cần khai thác...

Trong quá trình giảng dạy để đạt kết quả cao GV phải cân nhắc kỹ hệ thống hình ảnh, mô hình mẫu vật cần đưa ra phục vụ cho bài dạy để cho HS thấy được bản chất của kiến thức cần tiếp thu. Với những phương tiện trực quan tương đối phức tạp, GV cần thực hành sử dụng trước để tránh lúng túng hoặc sơ suất khi hướng dẫn HS.

Trong những năm học vừa qua tác giả đã có những cố gắng, tiếp thu học tập nắm được những lí luận dạy học theo PP dạy học tích cực, đồng thời đã có nhiều bài học kinh nghiệm cụ thể qua giảng dạy. Nhưng so với yêu cầu đổi mới PP dạy học theo hướng HS tích cực thì vẫn còn nhiều việc phải làm, cần cố gắng hơn nữa. Rất mong quý thầy cô, các đồng nghiệp cùng trao đổi thảo luận, để cùng nhau thực hiện đổi mới PP dạy học thành công.

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Lăng Bình (chủ biên), (2019), *Dạy và học tích cực, một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm. Hà Nội

[2]. Đào Đức Doãn, Nguyễn Thị Thu Hà (đồng chủ biên) (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Giáo dục công dân theo chương trình giáo dục phổ thông mới*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm. Hà Nội

[3]. Võ Văn Duyên Em (chủ biên), (2019), *Giáo trình Sử dụng các phương tiện trực quan dạy học*, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật. Hà Nội

[4]. Vũ Cao Đàm, (2008), *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Hà Nội

[5]. Vương Tất Đạt (chủ biên), (1994), *Phương pháp giảng dạy Giáo dục công dân*, Trường Đại học sư phạm Hà Nội

[6]. Trường Cao đẳng Nghề An Giang, (2021), *Tài liệu nội bộ Trường Cao đẳng Nghề An Giang*. An Giang